

Số: /QĐ-UBND

Sơn Hà, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh mã nguồn ngân sách

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã Sơn Hà về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn xã Sơn Hà;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Sơn Hà về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã tại Công văn số 14/PKT ngày 16 tháng 01 năm 2026 và ý kiến thống nhất của các đồng chí ủy viên UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh mã nguồn ngân sách tại phụ lục phân bổ dự toán năm 2026 tại Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Sơn Hà, nội dung cụ thể:

(Có phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào số liệu điều chỉnh ngân sách, Phòng Văn hóa - Xã hội xã triển khai thực hiện dự toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách và đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Sơn Hà không điều chỉnh tại quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội xã, Kinh tế xã; Trưởng phòng Giao dịch số 18 - KBNN Khu vực số XV và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phan Anh Quang

PHỤ LỤC

(Kèm theo quyết định số: /QĐ -UBND ngày tháng 01 năm 2026 của UBND xã Sơn Hà)
ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền
1	2	3
1	Phòng Văn hóa - xã hội xã Sơn Hà	-
	Mã ĐVQHNS: 1157654	
1.1	Chương: 832 Loại: 370 Khoản: 371 Mã nguồn: 12	(21.997.000.000)
-	Kinh phí trợ cấp thanh niên xung phong theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2025	(19.000.000)
-	Trợ cấp mai táng phí người có công chi trả (Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, 49/2015/QĐ-TTg và số 290/2025/QĐ-TTg) thực hiện theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	(702.000.000)
-	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	(21.276.000.000)
1.2	Chương: 832 Loại: 370 Khoản: 371 Mã nguồn: 17	21.997.000.000
-	Kinh phí trợ cấp thanh niên xung phong theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2025	19.000.000
-	Trợ cấp mai táng phí người có công chi trả (Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, 49/2015/QĐ-TTg và số 290/2025/QĐ-TTg) thực hiện theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	702.000.000
-	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	21.276.000.000